

**PHỤ LỤC 03A**  
**DANH MỤC HỒ SƠ TÀI SẢN BẢO ĐẢM LÀ LÔ HÀNG XE**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 68/25/BVBank/QĐ-KHDN ngày 20/3/2025)

STT	CHỨNG TỪ	THỜI ĐIỂM CUNG CẤP VÀ LOẠI CHỨNG TỪ			
		Tại thời điểm thẩm định	Tại thời điểm ký kết văn kiện TD	Tại thời điểm giải ngân	Sau giải ngân
<b>1</b>	<b>Lô xe hình thành trong tương lai là hàng nhập khẩu</b>				
1.1	Hợp đồng ngoại thương	Bản đối chiếu	Bản sao DN		
1.2	Chứng từ vận chuyển hàng hóa (theo quy định của L/C)		Bản chính		
1.3	Hóa đơn thương mại (Commercial Invoice)		Bản chính		
1.4	Phiếu đóng gói (Packing List)		Bản chính		
1.5	Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) (nếu có)		Bản chính		
1.6	Giấy chứng nhận bảo hiểm/ đơn bảo hiểm		Bản chính		
1.7	Tờ khai hải quan, BVBank chấp nhận tờ khai hải quan đã thông quan qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử được KH in ra, ký xác nhận và đóng dấu.				Bản sao DN
1.8	Phiếu nhập kho/Biên bản giao nhận hàng hóa				Bản chính
1.9	Chứng từ/xác nhận thanh toán phần vốn tự có			Bản sao DN	
1.10	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu				Bản chính/bản điện tử
1.11	Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có)	-	-	-	-
<b>2</b>	<b>Lô xe hình thành trong tương lai là hàng hóa trong nước</b>				
2.1	Hợp đồng mua bán hoặc Hợp đồng nguyên tắc/hợp đồng đại lý - kèm đơn đặt hàng/xác nhận đặt hàng/xác nhận đặt hàng trên hệ thống nhà cung cấp hoặc các chứng từ thay thế khác chứng minh việc mua - bán.	Bản đối chiếu	Bản sao DN/ <i>Bản điện tử</i>		
2.2	Hóa đơn điện tử				Bản sao DN/Bản điện tử
2.3	Biên bản bàn giao/giao nhận hàng hóa				Bản chính
2.4	Chứng từ thanh toán hoặc xác nhận thanh toán			Bản sao DN	
2.5	Phiếu nhập kho hàng hóa				Bản chính
2.6	Trường hợp lô xe sản xuất, lắp ráp trong nước:				
2.6.1	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô sản xuất, lắp ráp; và				Bản sao DN
2.6.2	Giấy chứng nhận xuất xưởng/ phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng				Bản chính
2.7	Trường hợp lô xe nguồn gốc nhập khẩu:				
2.7.1	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô sản xuất, lắp ráp				Bản chính/Bản điện tử
2.8	Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có)	-	-	-	-
<b>3.</b>	<b>Đối với lô xe nhập khẩu đã về kho</b>				
3.1	Hợp đồng ngoại thương	Bản đối chiếu	Bản sao DN		
3.2	Chứng từ vận chuyển hàng hóa (theo quy định của L/C)	Bản đối chiếu	Bản chính		
3.3	Hóa đơn thương mại (Commercial Invoice)	Bản đối chiếu	Bản chính		
3.4	Phiếu đóng gói (Packing List)	Bản đối chiếu	Bản chính		
3.5	Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) (nếu có)	Bản đối chiếu	Bản chính		
3.6	Giấy chứng nhận bảo hiểm (đơn bảo hiểm)	Bản đối chiếu	Bản chính		
3.7	Tờ khai hải quan, BVBank chấp nhận tờ khai hải quan đã thông quan qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử được	Bản sao DN	Bản sao DN		

STT	CHỨNG TỪ	THỜI ĐIỂM CUNG CẤP VÀ LOẠI CHỨNG TỪ			
		Tại thời điểm thẩm định	Tại thời điểm ký kết văn kiện TD	Tại thời điểm giải ngân	Sau giải ngân
	KH in ra, ký xác nhận và đóng dấu.				
3.8	Phiếu nhập kho/Biên bản giao nhận hàng hóa	Bản đối chiếu	Bản chính		
3.9	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu		Bản chính/Bản điện tử		
3.10	Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có)	-	-	-	-
<b>4.</b>	<b>Đối với lô xe gửi tại kho ngoại quan</b>				
4.1	Các chứng từ tại mục 1 hoặc 2 tùy theo hình thức thanh toán	Bản đối chiếu	Bản chính		
4.2	Văn bản cam kết của bên cầm cố sẽ thực hiện thủ tục hải quan, nộp thuế, nhận hàng trong thời gian hiệu lực của hợp đồng thuê kho ngoại quan	Bản đối chiếu	Bản chính		
4.3	Xác nhận của cục Hải quan về việc đồng ý chuyển giao quyền sở hữu lô hàng cho VCCB hoặc Bên thứ ba do VCCB chỉ định	Bản đối chiếu	Bản chính		
4.4	Tờ khai hải quan hàng, VCCB chấp nhận tờ khai hải quan đã thông quan qua hệ thống xử lý dữ liệu điện tử được KH in ra, ký xác nhận và đóng dấu với điều kiện được Lãnh đạo đơn vị kinh doanh và Lãnh đạo QLTD ký xác nhận đã kiểm tra KH hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.	Bản sao DN	Bản sao DN		Bản chính
4.5	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu				Bản chính/Bản điện tử
4.6	Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có)	-	-	-	-
<b>5.</b>	<b>Đối với lô xe trong nước</b>				
5.1	Hợp đồng mua bán hoặc Hợp đồng nguyên tắc/hợp đồng đại lý - kèm đơn đặt hàng/xác nhận đặt hàng/xác nhận đặt hàng trên hệ thống nhà cung cấp hoặc các chứng từ thay thế khác chứng minh việc mua - bán.	Bản đối chiếu	Bản sao DN/ <b>Bản điện tử</b>		
5.2	Hóa đơn điện tử	Bản đối chiếu	Bản sao DN/Bản điện tử		
5.3	Biên bản bàn giao/giao nhận hàng hóa	Bản đối chiếu	Bản chính		
5.4	Chứng từ thanh toán hoặc xác nhận thanh toán	Bản đối chiếu	Bản sao DN		
5.5	Phiếu nhập kho hàng hóa	Bản đối chiếu	Bản chính		
5.6	Giấy chứng nhận xuất xưởng/ phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng		Bản chính		
5.7	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu		Bản sao DN		
5.8	Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có)	-	-	-	-
<b>6</b>	<b>Đối với lô xe có nguồn gốc nhập khẩu</b>				
6.1	Hợp đồng mua bán hoặc Hợp đồng nguyên tắc/hợp đồng đại lý - kèm đơn đặt hàng/xác nhận đặt hàng/xác nhận đặt hàng trên hệ thống nhà cung cấp hoặc các chứng từ thay thế khác chứng minh việc mua - bán.	Bản đối chiếu	Bản sao DN/ <b>Bản điện tử</b>		
6.2	Hóa đơn điện tử	Bản đối chiếu	Bản sao DN/Bản điện tử		
6.3	Biên bản bàn giao/giao nhận hàng hóa	Bản đối chiếu	Bản chính		

STT	CHỨNG TỪ	THỜI ĐIỂM CUNG CẤP VÀ LOẠI CHỨNG TỪ			
		Tại thời điểm thẩm định	Tại thời điểm ký kết văn kiện TD	Tại thời điểm giải ngân	Sau giải ngân
6.4	Chứng từ thanh toán hoặc xác nhận thanh toán	Bản đối chiếu	Bản sao DN		
6.5	Phiếu nhập kho hàng hóa	Bản đối chiếu	Bản chính		
6.6	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu		Bản chính/Bản điện tử		
6.7	Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có)	-	-		

**Ghi chú:**

- **Bản điện tử:** Là dữ liệu điện tử được tạo trực tuyến hoặc được quét (scan) từ văn bản giấy theo theo định dạng “.doc” hoặc “.pdf” và thể hiện chính xác, toàn vẹn nội dung của văn bản giấy (có chữ ký điện tử)